

Quyết định

**Ban hành Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và
phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước**

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quyết định quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 03/2008/QĐ-KTNN ngày 26/02/2008 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các Đoàn kiểm toán nhà nước, các thành viên của Đoàn kiểm toán nhà nước, các đơn vị được kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quy định

**Trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành
báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐ-KTNN

Chương I

Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, nội dung công việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước (sau đây gọi tắt là báo cáo kiểm toán).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, xét duyệt và phát hành báo cáo kiểm toán.

Điều 3. Nguyên tắc lập báo cáo kiểm toán

1. Báo cáo kiểm toán được lập theo hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán, tuân thủ hệ thống chuẩn mực, quy trình kiểm toán của Kiểm toán nhà nước và quy trình kiểm toán riêng từng lĩnh vực do Kiểm toán nhà nước ban hành.
2. Báo cáo kiểm toán phải tổng hợp đầy đủ kết quả kiểm toán từ các biên bản kiểm toán và các bằng chứng kiểm toán.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán là đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước được Tổng Kiểm toán nhà nước giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán.
2. Trưởng Đoàn kiểm toán là người được Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định theo đề nghị của thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán.

Điều 5. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán

1. Chỉ đạo Trưởng Đoàn kiểm toán tổ chức lập dự thảo báo cáo kiểm toán.
2. Tổ chức thẩm định, xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán và chỉ đạo Trưởng Đoàn kiểm toán tổ chức hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán theo kết quả xét duyệt; lập

báo cáo tóm tắt kết quả kiểm toán phù hợp với dự thảo báo cáo kiểm toán đã hoàn thiện để thủ trưởng đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước hoặc Phó Tổng Kiểm toán nhà nước được Tổng Kiểm toán nhà nước phân công (sau đây gọi chung là Tổng Kiểm toán nhà nước) tổ chức xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán.

3. Chỉ đạo Trưởng Đoàn kiểm toán:

a) Lập báo cáo tiếp thu và giải trình đối với các nội dung trong báo cáo kết quả thẩm định dự thảo báo cáo kiểm toán của các đơn vị tham mưu, báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán đối với Đoàn kiểm toán của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán và Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán trước khi Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán;

b) Tổ chức hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán theo thông báo kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán trước khi gửi lấy ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán và dự thảo thông báo kết quả kiểm toán theo quy định của Kiểm toán nhà nước phù hợp với dự thảo báo cáo kiểm toán đã hoàn thiện;

c) Lập báo cáo giải trình, đề xuất hướng xử lý đối với các ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán về dự thảo báo cáo kiểm toán để thủ trưởng đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi thông qua dự thảo báo cáo kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc trước khi hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán, dự thảo thông báo kết quả kiểm toán để trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành theo Quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy định này;

d) Tổ chức hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán, dự thảo thông báo kết quả kiểm toán theo ý kiến kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp thông báo kết quả kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành báo cáo kiểm toán;

4. Chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về kết quả xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán và chịu trách nhiệm liên đới đối với những sai sót về tính đúng

đẫn, trung thực, hợp pháp của các ý kiến nhận xét, đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị trong báo cáo kiểm toán.

Điều 6. Trách nhiệm của Trường Đoàn kiểm toán

1. Tổ chức lập dự thảo báo cáo kiểm toán trình thủ trưởng đơn vị tổ chức xét duyệt; hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán theo kết quả xét duyệt của thủ trưởng đơn vị; lập báo cáo tóm tắt kết quả kiểm toán phù hợp với dự thảo báo cáo kiểm toán đã hoàn thiện để thủ trưởng đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước trước khi thủ trưởng đơn vị trình Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán.

2. Lập báo cáo tiếp thu và giải trình đối với các nội dung trong báo cáo kết quả thẩm định dự thảo báo cáo kiểm toán của các đơn vị tham mưu, báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán đối với Đoàn kiểm toán của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán và Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán trước khi Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán.

3. Tổ chức hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán theo thông báo kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán trước khi gửi lấy ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán và dự thảo thông báo kết quả kiểm toán theo quy định của Kiểm toán nhà nước phù hợp với dự thảo báo cáo kiểm toán đã hoàn thiện.

4. Lập báo cáo giải trình, đề xuất hướng xử lý đối với các ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán về Dự thảo báo cáo kiểm toán để thủ trưởng đơn vị báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi thông qua dự thảo báo cáo kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc trước khi hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán, dự thảo thông báo kết quả kiểm toán để trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành theo Quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy định này.

5. Tổ chức hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán, dự thảo thông báo kết quả kiểm toán theo ý kiến kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp thông báo kết quả kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm

toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành báo cáo kiểm toán.

6. Chịu trách nhiệm trước thủ trưởng đơn vị, Tổng Kiểm toán nhà nước và pháp luật về tính đúng đắn, trung thực, khách quan của các ý kiến nhận xét, đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị trong báo cáo kiểm toán.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị tham mưu

1. Vụ Tổng hợp

a) Tổ chức thẩm định dự thảo báo cáo kiểm toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức xét duyệt;

b) Dự thảo thông báo kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán, trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho ý kiến để hoàn thiện trước khi ban hành;

c) Kiểm tra, rà soát việc hoàn thiện của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán đối với:

- Dự thảo báo cáo kiểm toán theo thông báo kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp xét duyệt dự thảo báo cáo kiểm toán; ý kiến kết luận của Tổng Kiểm toán nhà nước tại cuộc họp thông báo kết quả kiểm toán với đơn vị được kiểm toán hoặc ý kiến tham gia của đơn vị được kiểm toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành báo cáo kiểm toán;

- Dự thảo thông báo kết quả kiểm toán gửi Thủ trưởng đơn vị được kiểm toán trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký ban hành cùng với việc trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành báo cáo kiểm toán;

d) Chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về các ý kiến thẩm định và kết quả kiểm tra, rà soát việc hoàn thiện dự thảo báo cáo kiểm toán, dự thảo thông báo kết quả kiểm toán của đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước ký ban hành cùng với việc trình Tổng Kiểm toán nhà nước cho phát hành báo cáo kiểm toán.

2. Vụ Pháp chế tổ chức thẩm định dự thảo báo cáo kiểm toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Quy định này trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước tổ chức xét